TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30-01-2019
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phùng Thị Khánh Vân.

2. Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đình Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 395/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Châu Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. "Có mặt"

Bị đơn: Ông Hữu H1, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/8/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Châu Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Châu Thị H và ông Hữu H1 kết hôn năm 2006 trên tinh thần tự nguyện, không bị ai ép buộc, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 04/01/2006. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống chung hạnh phúc đến khoảng năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông H1 ghen tuông vô cớ, kiếm chuyện gây gỗ và đánh đập bà H nhiều lần nhưng vì con còn nhỏ nên bà H vẫn cố nhẫn nhịn, tuy nhiên tình trạng hôn nhân của vợ chồng vẫn không thay đổi, mâu thuẫn ngày càng

trầm trọng hơn. Do không thể sống chung với ông H1 nên bà H đã ra ngoài thuê nhà trọ sống ly thân ông H1 từ tháng 9/2017 cho đến nay. Nay bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân đã đến mức trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông H1.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, bà Châu Thị H và ông Hữu H1 có 01 con chung tên là Hữu Thị Kim H2, sinh ngày 05/8/2007, hiện nay đang sống cùng bà H. Khi ly hôn bà H yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu H2, không yêu cầu ông H1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – ông Hữu H1 vắng mặt trong quá trình tố tụng.

Tòa án đã tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án số 395/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 và các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kèm theo giấy triệu tập ông H1 đến Tòa án để làm việc, nhưng ông H1 đều vắng mặt không có lý do và không có bất cứ văn bản nào gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến về nội dung vụ án, vì vậy Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn vắng mặt trong quá trình tố tụng và vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa sơ thẩm nên xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân huyện D nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:*

Xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Hữu H1 có nơi cư trú tại xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về việc vắng mặt của đương sự:* Ông Hữu H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất ngày 07/01/2019 và tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai ngày 30/01/2019, ông Hữu H1 vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Hữu H1 theo luật định.

[3]. *Về hôn nhân:* Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 64, ngày 04/01/2006 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định hôn nhân giữa bà Châu Thị H và ông Hữu H1 là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung

sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng, không tôn trọng lẫn nhau, thường xuyên xung đột và xô xát nhau trong cuộc sống. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2017 đến nay, không còn phụ thuộc nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng giữa bà và ông H1 không còn, hôn nhân đã đến mức trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông H1. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của bà H và ông H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà H được ly hôn ông H1 theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4]. *Về con chung:*

Xét yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung của bà Châu Thị H thấy rằng: Hiện nay cháu Hữu Thị Kim H2 đang sống cùng bà H và cháu H2 có nguyện vọng được sống với bà H khi bà H và ông H1 ly hôn, vì vậy giao cháu H2 cho bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Châu Thị H không yêu cầu nên ông Hữu H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. *Về tài sản và nợ chung:* Bà Châu Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội thì bà Châu Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Châu Thị H được ly hôn ông Hữu H1.

2. Về con chung: Giao cháu Hữu Thị Kim H2, sinh ngày 05/8/2007 cho bà Châu Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hữu H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hữu H1 có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Châu Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007482 ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Châu Thị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã C, huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Duy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**